TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG
Số: 314/2019/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vũng Liêm, ngày 30 tháng 09 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 403/2019/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 09 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: chị **Phạm Thị Thu T** – sinh năm: 1984.

Địa chỉ cư trú: ấp L, xã L, thành phố T, tỉnh T.

- Bị đơn: anh **Đoàn Duy L** – sinh năm: 1988.

Địa chỉ cư trú: ấp K, xã T, huyện V, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 09 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 09 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Thu T và anh Đoàn Duy L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Chị Phạm Thị Thu T và anh Đoàn Duy L thống nhất giao con chung là cháu Đoàn Ngọc P - sinh ngày 30/05/2012 cho chị Phạm Thị Thu T nuôi dưỡng.

Anh Đoàn Duy L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Đoàn Ngọc P mỗi tháng là 2.000.000đ (hai triệu đồng)/ tháng. Phương thức thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ hàng tháng tính từ tháng 10 năm 2019 đến khi cháu Ngọc P đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- **Về tài sản chung**: Chị Phạm Thị Thu T và anh Đoàn Duy L thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về các khoản nợ chung phải thu, phải trả**: Chị Phạm Thị Thu T và anh Đoàn Duy L thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Chị Phạm Thị Thu T tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về việc giải quyết hôn nhân gia đình nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0007643 ngày 20 tháng 09 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm. Hoàn trả lại cho chị Phạm Thị Thu T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Anh Đoàn Duy L tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí về việc cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Quốc Cường